

Số: 1475/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 12 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của
Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về công tác thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố tại Tờ trình số 313/TTr-BTĐKT ngày 08 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3136/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Cần Thơ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *gus*

Nơi nhận:

- Ban ĐĐ-KT Trung ương;
- TT. Thành ủy, TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- UBMTTQ VN TP và Đoàn thể thành phố;
- Như Điều 3;
- Sở, Ban ngành thành phố;
- UBND quận, huyện;
- Ban TĐKT TP;
- VP.UBND TP (3C);
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, HK. *gus*



CHỦ TỊCH

Trần Việt Trường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Cần Thơ

*(Kèm theo Quyết định số: 1475/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố (gọi tắt là Hội đồng TĐKT thành phố) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (viết tắt là UBND thành phố) quyết định thành lập, có chức năng tham mưu cho Thành ủy và UBND thành phố về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng TĐKT thành phố

1. Tham mưu đề xuất với Thành ủy, UBND thành phố cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với tình hình của thành phố.

2. Phối hợp với các cơ quan nhà nước, các cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Nhân dân tổ chức phát động và chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua sâu rộng, thiết thực trên các lĩnh vực đời sống xã hội, các thành phần kinh tế và các tầng lớp Nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tạo môi trường văn hóa, xã hội lành mạnh, củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

3. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.

4. Đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng ở các đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố; hướng dẫn sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, công tác khen thưởng theo quy định pháp luật.

5. Xét chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc và đặc biệt xuất sắc trong các phong trào thi đua yêu nước trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước phong tặng, truy tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức Hội đồng TĐKT thành phố

1. Hội đồng TĐKT thành phố gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên là lãnh đạo một số Sở, Ban ngành, Đoàn thể và cơ quan Đảng của thành phố.

2. Ban Thi đua - Khen thưởng - Sở Nội vụ thành phố là cơ quan thường trực của Hội đồng TĐKT thành phố.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ CỦA CHỦ TỊCH, CÁC PHÓ CHỦ TỊCH, CÁC THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG TĐKT THÀNH PHỐ VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng TĐKT thành phố

Chủ tịch UBND thành phố là Chủ tịch Hội đồng TĐKT thành phố;

Chủ tịch Hội đồng TĐKT thành phố chỉ đạo toàn diện mọi hoạt động của Hội đồng, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng; phân công thực hiện nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Các Phó Chủ tịch Hội đồng TĐKT thành phố

1. Một Phó Chủ tịch Hội đồng TĐKT thành phố là Phó Chủ tịch UBND thành phố đảm nhận, chịu trách nhiệm chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng TĐKT thành phố khi Chủ tịch Hội đồng đi vắng và được ủy quyền, thay mặt Chủ tịch Hội đồng ký các văn bản của Hội đồng.

2. Một Phó Chủ tịch Hội đồng TĐKT thành phố là Giám đốc Sở Nội vụ đảm nhận, chịu trách nhiệm thường trực giải quyết các công việc của Hội đồng; kiểm tra các nội dung phục vụ phiên họp của Hội đồng, ký các văn bản của Hội đồng theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng TĐKT thành phố và phụ trách theo dõi các cụm, khối thi đua trên địa bàn thành phố.

3. Một Phó Chủ tịch Hội đồng TĐKT thành phố do Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đảm nhận, chịu trách nhiệm phụ trách phong trào thi đua của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, phong trào thi đua trong các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, theo dõi Cụm thi đua các quận và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng TĐKT thành phố phân công.

4. Một Phó Chủ tịch Hội đồng TĐKT thành phố do Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố đảm nhận, chịu trách nhiệm phụ trách theo dõi phong trào thi đua trong công nhân viên chức và lao động thuộc các thành phần kinh tế, theo dõi Cụm thi đua các huyện và thực hiện nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng TĐKT thành phố phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng TĐKT thành phố

Thành viên Hội đồng TĐKT thành phố là người đại diện cho cơ quan, đoàn thể tham gia với tư cách đại diện cho một tổ chức, được sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện những nhiệm vụ theo quy định của Quy chế này. Thành viên Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Theo dõi, chỉ đạo hoạt động của các cụm, khối thi đua và phong trào thi đua thuộc phạm vi ngành, đoàn thể mình phụ trách.

2. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương công tác của Hội đồng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng và Thường trực Hội đồng, định kỳ 06 tháng và 01 năm báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng.

3. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định, trường hợp vắng mặt phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng.

4. Thực hiện việc bỏ phiếu xét khen thưởng theo quy định tại Khoản 5 Điều 2 của Quy chế này.

5. Thành viên Hội đồng được phân công phụ trách chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác thi đua, khen thưởng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và cụm, khối thi đua theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố tại Công văn số 19/HĐTĐKT-NV ngày 30 tháng 6 năm 2021.

Điều 7. Cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng TĐKT thành phố

1. Thường trực Hội đồng TĐKT thành phố gồm có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng TĐKT thành phố:

a) Thực hiện các nội dung theo quy định tại Điều 6, Quy chế này. Đề xuất việc bổ sung, thay thế các thành viên Hội đồng TĐKT thành phố khi có biến động;

b) Lập kế hoạch và chương trình công tác của Hội đồng TĐKT thành phố;

c) Xử lý những vấn đề phát sinh đột xuất khi cần có ý kiến của tập thể Hội đồng TĐKT thành phố do không thể chờ đến kỳ họp của Hội đồng hoặc không thể tổ chức họp Hội đồng, sau đó báo cáo Hội đồng TĐKT thành phố trong phiên họp Hội đồng gần nhất;

d) Thông qua dự thảo các văn bản để triển khai các chủ trương công tác và kết luận của Chủ tịch Hội đồng;

đ) Tham mưu UBND thành phố thực hiện hiệp y khen thưởng theo đề nghị của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

3. Thường trực Hội đồng TĐKT thành phố họp thường kỳ 03 tháng một lần. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng và các Phó Chủ tịch Hội đồng thường xuyên xem xét, kiểm tra tiến độ việc thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng TĐKT thành phố.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan thường trực Hội đồng TĐKT thành phố

Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ là cơ quan Thường trực giúp việc cho Hội đồng TĐKT thành phố, có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Dự thảo nội dung các văn bản tham mưu cho UBND thành phố về quản lý Nhà nước đối với công tác thi đua, khen thưởng.

2. Thực hiện nhiệm vụ Ban Kiểm phiếu để tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng khi xét khen thưởng; báo cáo kết quả kiểm phiếu và lập thủ tục trình Chủ

tịch UBND thành phố xem xét khen thưởng, đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng đối với các trường hợp:

a) Đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Chiến sĩ thi đua thành phố có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng.

b) Đề nghị tặng thưởng Huân chương các loại, Cờ thi đua của Chính phủ và Bằng khen Thủ tướng Chính phủ có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng như sau:

- Từ 80% trở lên đối với các hình thức đề nghị Huân chương các loại;
- Từ 70% trở lên đối với Cờ của Chính phủ và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Tỷ lệ phiếu được tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì gửi phiếu lấy ý kiến).

c) Thời gian gửi phiếu lấy ý kiến cho các thành viên Hội đồng vắng mặt sau khi kết thúc cuộc họp Hội đồng và thời gian các thành viên Hội đồng gửi lại phiếu ý kiến cho cơ quan Thường trực (Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố) tối đa không quá 03 ngày làm việc để tổng hợp và lập biên bản trình Chủ tịch Hội đồng. Nếu quá thời gian quy định Thành viên Hội đồng TĐKT không gửi lại phiếu lấy ý kiến thì xem như đã thống nhất.

3. Tổ chức thẩm định thành tích, hồ sơ đề nghị khen thưởng của các tập thể, cá nhân; đồng thời hoàn chỉnh thủ tục trình Hội đồng TĐKT thành phố xét duyệt; trình Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng hoặc đề nghị Trung ương xem xét, khen thưởng theo quy định; gửi tài liệu cuộc họp cho thành viên Hội đồng TĐKT thành phố trước 03 ngày; trích sao các quyết định khen thưởng cấp Nhà nước đối với các tập thể, cá nhân đã được UBND thành phố đề nghị.

4. Tổ chức triển khai kết luận của Hội đồng, thường trực giải quyết các công việc của Hội đồng, xử lý các thông tin, ý kiến đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các Sở, Ban, ngành, Đoàn thể thành phố và các quận, huyện; tổng hợp báo cáo công tác của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố.

5. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng TĐKT thành phố theo quy định. Làm nhiệm vụ Thư ký Hội đồng, chuẩn bị các văn bản phục vụ tốt các phiên họp của Hội đồng, dự thảo các chương trình, tổng hợp các kiến nghị, đề xuất (nếu có) để Hội đồng quyết định các công việc theo thẩm quyền của Hội đồng.

Chương III **PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

Điều 9. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng TĐKT thành phố

Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, biểu quyết theo đa số, các ý kiến khác nhau của các thành viên Hội đồng về việc đề xuất các chủ

trương, chính sách về thi đua, khen thưởng đều được báo cáo với Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, quyết định.

Điều 10. Chế độ hội họp của Hội đồng TĐKT thành phố

Hội đồng TĐKT thành phố họp định kỳ 06 tháng 1 lần để đánh giá công tác của Hội đồng, tình hình phong trào thi đua và công tác khen thưởng của thành phố, đề xuất phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng tiếp theo; xét khen thưởng theo thẩm quyền và cho ý kiến giải quyết những vấn đề cần thiết khác. Hội đồng có thể họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng triệu tập.

Điều 11. Quan hệ với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp

1. Hội đồng TĐKT thành phố chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Chủ tịch UBND thành phố về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Mọi quan hệ giữa Hội đồng TĐKT thành phố với Hội đồng TĐKT Trung ương và Hội đồng TĐKT các quận, huyện, các Sở, Ban, ngành, cơ quan Đảng, Đoàn thể thành phố được thực hiện như sau:

a) Hội đồng TĐKT thành phố chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan Thi đua - Khen thưởng cấp trên. Hội đồng TĐKT thành phố định kỳ báo cáo tình hình công tác thi đua, khen thưởng của thành phố với Hội đồng TĐKT Trung ương và Ban TĐKT Trung ương;

b) Hướng dẫn Hội đồng TĐKT các Sở, Ban, ngành, cơ quan Đảng, Đoàn thể thành phố, các đơn vị thành viên thuộc khối thi đua và quận, huyện, có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng TĐKT thành phố; báo cáo định kỳ về tình hình công tác thi đua, khen thưởng (qua cơ quan Thường trực của Hội đồng TĐKT thành phố là Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ).

Điều 12. Kinh phí hoạt động Hội đồng TĐKT thành phố

Kinh phí hoạt động của Hội đồng trích từ quỹ thi đua khen thưởng thành phố theo dự toán được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hàng năm.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Trụ sở cơ quan Thường trực của Hội đồng TĐKT thành phố đặt tại Ban Thi đua - Khen thưởng, số 38 đường Nguyễn Thái Học, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Hội đồng TĐKT thành phố có con dấu riêng do cơ quan Thường trực của Hội đồng quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Quy chế này là căn cứ hoạt động của Hội đồng TĐKT thành phố. Các thành viên Hội đồng TĐKT thành phố có trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.